

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐP  
TỈNH BP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2020/HS-ST**

Ngày 24/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, TỈNH BP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn S

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Ph

Ông Nguyễn Thành H

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hồ Thị B - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP tham gia phiên tòa:**  
Ông Bùi Anh TH - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 09/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Phạm Văn M**, sinh năm 1964, tại Ninh Bình; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: KHg; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 07/12; con ông Phạm Trịnh Đường (đã chết) và bà Trần Thị Hợp (đã chết); Có vợ: Phạm Thị Ph, sinh năm 1966 và 02 con ruột lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997. Nơi thường trú: Khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh BP.

Tiền án: KHg.

Tiền sự: Có 01 tiền sự.

- Ngày 08/8/2019, bị Công an xã TH, huyện ĐP xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Nguyễn M Đ**, sinh năm 1984, tại Thanh Hóa; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: KHg; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Đình Thích, sinh năm 1958 và bà Lê Thị Khấn, sinh năm 1956; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt nam đang sinh hoạt tại chi bộ Nông Tr Cao su

Tân Hòa 2 thuộc Đảng bộ Công ty cao su BP. Có vợ tên Bùi Thị Hà, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2014. Nơi thường trú: Ấp 5, xã Đồng Tâm, huyện ĐP, tỉnh BP.

Tiền án: KHg.

Tiền sự: Có 01 tiền sự.

- Ngày 08/8/2019, bị Công an xã TH xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ma Khánh H, sinh năm 1984. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Ấp Suối Da, xã TH, huyện ĐP, tỉnh BP.

- La Công Tr, sinh năm 1979. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Đội 2, ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện ĐP, tỉnh BP.

- Phạm Thị Ph, sinh năm 1966. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh BP.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/11/2019, Phạm Văn M, Nguyễn M Đ, Ma Khánh H, La Công Tr và Văn (KHg rõ nhân thân lai lịch) rủ nhau đánh bài cào liêng thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, M, Đ, H, Tr và Văn đi đến căn chòi trong lô cao su B2 thuộc Nông Tr cao su Tân Hòa II, tại ấp Suối Da, xã TH, huyện ĐP, tỉnh BP để đánh bạc. Tại đây thấy có sẵn bộ bài tây 52 lá đã cũ nên tất cả cùng sử dụng để chơi. Khi chơi, mỗi người cược tiền là 10.000 đồng gọi là tiền đường rồi chia mỗi người 03 lá bài; Sau khi xem bài, người chơi tiếp tục đặt thêm tiền cược được gọi là tổ thêm với số tiền mỗi lần tổ dao động từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng cho đến khi KHg có người tổ thêm tiền cược thì mở bài tính điểm; Người có điểm lớn nhất sẽ thắng toàn bộ tiền cược mà các người chơi đã đặt và tổ thêm, sau đó tiếp tục chơi ván khác. Trong quá trình chơi, Văn nghỉ đi về trước. Khi tham gia, M dùng 1.000.000 đồng, Đ dùng 200.000 đồng, H dùng 207.000 đồng, Tr dùng 70.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi M, Đ, Tr, H đang đánh bạc thì bị Công an xã TH phát hiện. Quá trình điều tra, M, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc:

- + 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;
- + 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).
- Trên người các đối tượng:
  - + Phạm Văn M: Số tiền 29.771.000 đồng (Hai mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn đồng); 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu xanh.
  - + Nguyễn M Đ: Số tiền 14.940.000 đồng (Mười bốn triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động Mobistar màu đen đỏ; 01 điện thoại di động OPPO màu tím.
  - + Ma Khánh H: Số tiền 17.000 đồng (Mười bảy nghìn đồng);
  - + La Công Tr: 01 điện thoại di động OPPO F3 màu đen;
- Thu giữ xung quanh khu vực chiếu bạc: 03 xe mô tô gồm xe mô tô biển số 93T3 -9217, xe mô tô biển số 93H8 – 0566, xe mô tô biển số 93M1 – 316.88.
- Xử lý vật chứng:
  - Ngày 31/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu bà Phạm Thị Ph 01 xe mô tô biển số 93T3 -9217 (bút lục 30).
  - Ngày 15/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu ông La Công Tr 01 xe mô tô biển số 93H8 – 0566 và 01 điện thoại di động OPPO F3 màu đen (bút lục 26C, 31).
  - Ngày 07/01/2020 và 16/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu bị cáo Nguyễn M Đ số tiền tiền 14.740.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng; 01 điện thoại di động Mobistar màu đen đỏ; 01 điện thoại di động OPPO màu tím; 01 xe mô tô biển số 93M1 – 316.88 (bút lục 28, 29).
  - Ngày 16/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu bị cáo Phạm Văn M số tiền 28.201.000 đồng (Hai mươi tám triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng); 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu xanh (bút lục 27).
- Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 05 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP truy tố các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.
- Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 33, 50, 58 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn M bằng hình phạt tiền từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn M Đ bằng hình phạt tiền từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: Số tiền 50.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; số tiền 1.570.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Phạm Văn M; số tiền 200.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn M Đ; số tiền 17.000 đồng thu giữ trên người của Ma Khánh H.

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng thu giữ trên chiếu bạc, gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

- Đối với vật chứng là 01 xe mô tô biển số 93T3 -9217, 01 xe mô tô biển số 93H8 – 0566, 01 điện thoại di động OPPO F3 màu đen; tài sản của bị cáo Nguyễn M Đ là số tiền tiền 14.740.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng, 01 điện thoại di động Mobistar màu đen đỏ, 01 điện thoại di động OPPO màu tím, 01 xe mô tô biển số 93M1 – 316.88; tài sản của bị cáo Phạm Văn M là số tiền tiền 28.201.000 đồng (Hai mươi tám triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng), 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu xanh đã được Công an huyện xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, nên Viện Kiểm sát kHg đề nghị.

Đối với hành vi của Văn do Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP chưa xác M được nhân thân lai lịch tách ra xác M xử lý sau, Viện Kiểm sát kHg đề nghị xem xét.

Đối với hành vi của Ma Khánh H và La Công Tr kHg cấu thành tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã xử lý hành chính, Viện Kiểm sát kHg đề nghị.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP trình bày lời luận tội đối với các bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo kHg có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo kHg có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi,

quyết định tổ tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau; phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích thu lợi bất chính từ hành vi trái pháp luật, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/11/2019, Phạm Văn M, Nguyễn M Đ, Ma Khánh H, La Công Tr và Văn (KHg rõ nhân thân lai lịch) đã cùng tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài cào liêng, thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.837.000 đồng. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng Phạm Văn M và Nguyễn M Đ đã bị Công an xã TH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 08/8/2019.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ đã thực hiện như khai nhận ở trên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa Ph, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa lành mạnh của cộng đồng khu dân cư.

Các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, các bị cáo biết được hành vi đánh bạc là trái pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song vì xem thường pháp luật nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như khai nhận ở trên. Xét cần xét xử các bị cáo bằng một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Các bị cáo đã rủ nhau đánh bài cào liêng thắng thua bằng tiền và tất cả đều đồng ý.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: KHg có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên đối với mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP truy tố các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là

có căn cứ. Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP về phần hình phạt như trên là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng thu giữ trên chiếu bạc, gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Đây là vật dùng làm công cụ, Ph tiện phạm tội, kHg có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với vật chứng thu giữ trên chiếu bạc là số tiền 50.000 đồng; số tiền 1.570.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Phạm Văn M; số tiền 200.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn M Đ; số tiền 17.000 đồng thu giữ trên người của Ma Khánh H. Đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với vật chứng là 01 xe mô tô biển số 93T3 -9217, 01 xe mô tô biển số 93H8 – 0566, 01 điện thoại di động OPPO F3 màu đen; tài sản của bị cáo Nguyễn M Đ là số tiền tiền 14.740.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động Mobistar màu đen đỏ, 01 điện thoại di động OPPO màu tím, 01 xe mô tô biển số 93M1 – 316.88; tài sản của bị cáo Phạm Văn M là số tiền tiền 28.201.000 đồng (Hai mươi tám triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng), 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu xanh đã được Công an huyện xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, Viện Kiểm sát kHg đề nghị xử lý, nên Hội đồng xét xử kHg xem xét xử lý lại.

[7] Đối với hành vi của Văn do Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP chưa xác M được nhân thân lai lịch tách ra xác M xử lý sau nên Viện Kiểm sát kHg đề nghị nên Hội đồng xét xử kHg xem xét giải quyết.

Đối với hành vi của Ma Khánh H và La Công Tr kHg cấu thành tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã xử lý hành chính, Viện kiểm sát kHg đề cập đến việc xử lý, nên Hội đồng xét xử kHg xem xét xử lý.

[8] Án phí: Các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

***Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ phạm tội “Đánh bạc”.***

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Phạm Văn M số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn M Đ số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

*Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: Số tiền 50.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; số tiền 1.570.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Phạm Văn M; số tiền 200.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn M Đ; số tiền 17.000 đồng thu giữ trên người của Ma Khánh H. Tổng cộng 1.837.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

*Án phí hình sự sơ thẩm:* Buộc các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn M Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện ĐP;
- THADS huyện ĐP;
- CA huyện ĐP (03 bản);
- TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh BP;
- PV 06- Công an tỉnh BP;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn S**